

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG LENDO**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG LENDO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LENDO FASHION JOINT STOCK  
COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110040196

**3. Ngày thành lập:** 23/06/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

CL5-22 Man Bôi, Góc Găng, Phường Phú Lãm, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội,  
Việt Nam

Điện thoại: 0962877322

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép<br>Chi tiết:<br>Bán buôn vải<br>Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác<br>Bán buôn hàng may mặc<br>Bán buôn giày dép                                                                                            | 4641(Chính) |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác<br>Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh                                                                                                                          | 4649        |
| 3.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa                                                                                                                                                                | 8299        |
| 4.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết:<br>- Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác;                                                         | 7410        |
| 5.  | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                                                                                                                                                                                         | 1410        |
| 6.  | Sản xuất sản phẩm từ da lông thú                                                                                                                                                                                                                                                       | 1420        |
| 7.  | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                                                                                                                                                                                                                   | 1430        |
| 8.  | Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú                                                                                                                                                                                                                                          | 1511        |
| 9.  | Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm                                                                                                                                                                                                                         | 1512        |
| 10. | Sản xuất giày, dép                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1520        |
| 11. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4759        |
| 12. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh | 4771        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

## 8. Cổ đông sáng lập:

| STT | Tên cổ đông    | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                           | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | TẠ ĐỨC THẢO    | P1410 - CT4 - PCC1 Complex Phú Lương, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 50.000     | 500.000.000           | 50,000    | 019086000320                                                                                |         |
|     |                |                                                                                                  | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                  | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                  | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                  | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                  | Tổng số                   | 50.000     | 500.000.000           | 50,000    |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                  |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | TRẦN THỊ TRANG | P1410 - CT4 - PCC1 Complex Phú Lương, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 40.000     | 400.000.000           | 40,000    | 038186015909                                                                                |         |
|     |                |                                                                                                  | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                  | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                  | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                  | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                  | Tổng số                   | 40.000     | 400.000.000           | 40,000    |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                  |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                 |                                                                                  |                                    |        |             |        |                  |
|---|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------|-------------|--------|------------------|
| 3 | TRẦN THỊ<br>YẾN | Thôn Minh Hùng,<br>Xã Minh Lộc,<br>Huyện Hậu Lộc,<br>Tỉnh Thanh Hoá,<br>Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 10.000 | 100.000.000 | 10,000 | 0381880072<br>01 |
|   |                 |                                                                                  | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                 |                                                                                  | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                 |                                                                                  | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                 |                                                                                  | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                 |                                                                                  | Tổng số                            | 10.000 | 100.000.000 | 10,000 |                  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TẠ ĐỨC THẢO

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/02/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 019086000320

Ngày cấp: 24/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: P1410 - CT4 - PCCI Complex Phú Lương, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P1410 - CT4 - PCCI Complex Phú Lương, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội